

Số: /TTr-UBND

Vĩnh Châu, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 -2030
trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Căn cứ Điểm a, Khoản 2, Điều 26, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật số 35 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp triển khai lập đồng thời các quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Công văn số 1792/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Tổng Cục quản lý đất đai Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện khi quy hoạch tỉnh chưa được duyệt;

Căn cứ Công văn số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 – 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện.

Sau khi đơn vị tư vấn thực hiện trình tự thủ tục các bước điều tra, thu thập thông tin, phân tích đánh giá, xây dựng quy hoạch cấp huyện, lập kế hoạch năm đầu và xây dựng báo cáo thuyết minh tổng hợp và các tài liệu liên quan quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu xin thông qua Hội đồng nhân dân thị xã các chỉ tiêu thực hiện quy hoạch sử dụng đất nội dung cơ bản sau:

1. Hồ sơ trình phê duyệt kèm theo Tờ trình gồm:

- Biểu quy hoạch sử dụng đất.
- Tờ trình, báo cáo thuyết minh tổng hợp.
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất.

2. Đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất kỳ trước

Thực hiện Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt Kỳ quy hoạch sử dụng đất 2010 - 2020 của thị xã Vĩnh Châu; Công văn số 984/UBND-KT ngày 02 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2020 của tỉnh Sóc Trăng cho huyện, thị xã, thành phố trong việc điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2020. Kết quả thực hiện các loại đất đến năm 2020 đã giúp cho việc quản lý sử dụng đất trên địa bàn thị xã đi vào nề nếp và phục vụ tốt cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2016 - 2020, là cơ sở để quản lý, khai thác sử dụng đất hiệu quả.

Việc đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất trên cơ sở kết quả thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án và số liệu hiện trạng sử dụng đất năm 2020. Qua tổ chức thực hiện, nhiều chỉ tiêu sử dụng đất đã thay đổi để phù hợp với tiềm năng, lợi thế của Vĩnh Châu đồng thời khi thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm thị xã đã có những điều chỉnh cho phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Sau 10 năm thực hiện quy hoạch sử dụng đất, các chỉ tiêu đạt được như sau:

- Đất nông nghiệp: Diện tích được duyệt là 41.800,47ha, Diện tích thực hiện đến năm 2020 là 41.632,21ha, thấp hơn 168,26ha.

- Đất phi nông nghiệp: Diện tích được duyệt là 6.567,24ha, diện tích thực hiện đến năm 2020 là 4.913,46ha, thấp hơn 1.653,78ha.

- Đất chưa sử dụng: Diện tích được duyệt là 0 ha, diện tích thực hiện đến năm 2020 là 554,55ha, chưa thực hiện được.

(Cụ thể tại Biểu số 01 kèm theo)

3. Nội dung Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030

3.1. Diện tích, cơ cấu các loại đất

- Diện tích đất nông nghiệp 38.952,68 ha; giảm 2.679,53 ha so với hiện trạng sử dụng đất năm 2020, chiếm 82,70% tổng diện tích tự nhiên.

- Diện tích đất phi nông nghiệp 8.147,54 ha; tăng 3.234,08 ha so với hiện trạng sử dụng đất năm 2020, chiếm 17,3% tổng diện tích tự nhiên.

- Diện tích đất chưa sử dụng 0,00 ha, giảm 554,55 ha so với hiện trạng năm 2020, đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng 100%.

(Cụ thể tại Biểu số 02 kèm theo)

3.2. Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất

- Diện tích đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp là 3.059,80 ha.

- Diện tích chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp là 183,48 ha.

- Diện tích đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở là 1,63 ha.

(Cụ thể tại Biểu số 03 kèm theo)

3.3. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho các mục đích

Hiện trạng sử dụng đất năm 2020 thị xã Vĩnh Châu vẫn còn 554,55 ha đất chưa sử dụng. Trong kỳ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu sẽ đưa hết diện tích 554,55 ha đất chưa sử dụng để đưa vào sử dụng cho các mục đích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường. Trong đó: Đưa vào sử dụng cho đất nông nghiệp 366,14 ha; đất phi nông nghiệp 188,41 ha.

(Cụ thể tại Biểu số 04 kèm theo)

4. Kế hoạch sử dụng đất năm đầu (năm 2021)

4.1. Phân bổ diện tích các loại đất trong năm kế hoạch

Tích hợp diện tích trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 đã xây dựng hoàn thành và được Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt tại quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 8/4/2021. Diện tích đất nông nghiệp là 40.941,51 ha; Diện tích đất phi nông nghiệp là 5.604,16 ha; Diện tích đất chưa sử dụng là 554,55 ha.

(Cụ thể tại Biểu số 05 kèm theo)

4.2. Kế hoạch thu hồi các loại đất năm 2021

- Diện tích thu hồi đất nông nghiệp là 737,01 ha.

- Diện tích thu hồi đất phi nông nghiệp là 50,37ha.

(Cụ thể tại Biểu số 06 kèm theo)

4.3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021

- Diện tích đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp là 651,61 ha.

- Diện tích chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp là 1,40 ha.

(Cụ thể tại Biểu số 07 kèm theo)

4.4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng đến năm 2030

- Đến năm 2030 đưa toàn bộ diện tích 554,55ha đất chưa sử dụng vào sử dụng.

(Cụ thể tại Biểu số 08 kèm theo)

5. Các giải pháp tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

5.1. Giải pháp bảo vệ, cải tạo đất và bảo vệ môi trường

5.1.1. Giải pháp bảo vệ, cải tạo đất

Áp dụng các biện pháp kỹ thuật tổng hợp như sinh học, nông học, hóa học, cơ học... và đầu tư thâm canh sử dụng đất theo chiều sâu. Trồng cây lâu

năm có giá trị kinh tế, thương mại cao kết hợp kết hợp quy trình canh tác đúng kỹ thuật nhằm cải tạo, làm tăng độ màu mỡ của đất, bảo vệ tài nguyên đất và môi trường sinh thái.

Khuyến khích, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân đầu tư bảo vệ, cải tạo, nâng cao độ phì của đất; bảo vệ tầng đất canh tác; ngăn ngừa, giảm thiểu thoái hóa đất; thực hiện các biện pháp để làm giảm tối đa tác hại của hạn hán.

Đẩy mạnh việc trồng cây xanh phân tán trong các đô thị và khu dân cư, trong khu, cụm công nghiệp và vành đai cây xanh cách ly khu vực sản xuất phi nông nghiệp.

Tiến hành các giải pháp giảm thiểu tác động của xói lở như điều tra hiện trạng, xây dựng giải pháp kỹ thuật phòng chống xói lở, quy hoạch các điểm dân cư, các dự án kinh tế - xã hội vùng có nguy cơ xói lở, tổ chức và huy động sự tham gia của cộng đồng vào công tác bảo vệ, duy tu kênh thủy lợi hàng năm.

5.1.2. Giải pháp bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Xây dựng và thực hiện đạt hiệu quả các chỉ tiêu về tăng trưởng xanh trong hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của thị xã.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác quan trắc môi trường để cảnh báo ô nhiễm môi trường; xây dựng và hoàn thiện hệ thống quan trắc, giám sát tài nguyên đất; quan trắc môi trường trong khu, cụm công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư nông thôn. Khuyến khích đổi mới công nghệ sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, sử dụng có hiệu quả tài nguyên, ít chất thải; kiên quyết di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư, khu đô thị.

Huy động các nguồn lực xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thu gom và xử lý chất thải; hệ thống thoát nước thải đạt tiêu chuẩn tại các đô thị, khu cụm công nghiệp; tăng cường kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác, sử dụng nước và kiểm soát các nguồn thải gây ô nhiễm nguồn nước; triển khai đồng bộ, kịp thời việc thiết lập hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định của pháp luật.

Thúc đẩy nghiên cứu các giống cây trồng có khả năng chống, chịu hạn, chịu ngập úng nhằm chuẩn bị để thích ứng với những biến đổi trong tương lai. Đồng thời, tìm kiếm, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm (đặc biệt là các kiến thức bản địa) về thích ứng với khả năng biến đổi khí hậu và thích nghi với khô hạn, hoang mạc hóa,...

Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho người dân và các tổ chức, doanh nghiệp về nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; coi ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường là trách nhiệm chung của toàn xã hội.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm những hành vi làm tổn hại đến môi trường như: khai thác khoáng sản tùy tiện, các hành vi xả thải chưa được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường của các nhà máy, cơ sở sản xuất và các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

5.2. Giải pháp về nguồn lực thực hiện quy hoạch sử dụng đất

5.2.1. Giải pháp về huy động vốn

Triển khai chương trình hỗ trợ tín dụng Nhà nước cho các doanh nghiệp có các dự án thuộc đối tượng hỗ trợ theo quy định của Chính phủ nhất là các dự án ngành công nghiệp ưu tiên, du lịch, xây dựng kết cấu hạ tầng, xử lý chất thải cho công nghiệp, bảo vệ môi trường; hỗ trợ tín dụng sản xuất các sản phẩm chất lượng cao, chế biến sản phẩm có giá trị gia tăng và hướng đến xuất khẩu.

Cải thiện môi trường đầu tư để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện, tạo môi trường thông thoáng thu hút đầu tư và huy động các nguồn lực vào thực hiện các dự án, kêu gọi đầu tư dưới nhiều hình thức: Đầu tư trực tiếp, gián tiếp, đầu tư theo phương thức hợp tác, liên doanh.

Khuyến khích doanh nghiệp triển khai các dự án công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch, du lịch, xây dựng các khu đô thị, dân cư; đẩy mạnh xã hội hóa để thu hút đầu tư trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, phát thanh, truyền hình, khoa học công nghệ và môi trường.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quy định công khai các dự án đầu tư trong quá trình giao dự án và triển khai thực hiện dự án để cộng đồng kiểm tra, giám sát.

Chủ động thu hồi đất theo quy hoạch và kế hoạch, trong đó cần thu hồi cả phần diện tích đất bên cạnh công trình kết cấu hạ tầng, vùng phụ cận để tạo nguồn vốn cho phát triển, tạo quỹ đất đầu tư công trình hạ tầng kỹ thuật và xã hội.

Có chính sách ưu đãi trong đầu tư đối với những hạng mục công trình có khả năng thực hiện dưới hình thức xã hội hoá. Bên cạnh đó, ngoài nguồn vốn đầu tư từ ngân sách để xây dựng các công trình, địa phương sẽ tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân hiến đất để xây dựng các dự án phục vụ cho mục đích công cộng, dân sinh theo các Đề án đã được duyệt như: xây dựng xã nông thôn mới;... Đồng thời, phải có biện pháp ưu đãi thiết thực đối với nhân dân khi hiến đất; có kế hoạch bố trí vốn từ ngân sách Nhà nước để chỉnh lý biên động đất đai, đăng ký và cấp giấy chứng nhận...

Đối với các công trình sử dụng toàn bộ bằng nguồn vốn ngân sách, địa phương sẽ tổ chức kiểm tra, đôn đốc các đơn vị được giao làm chủ đầu tư sớm hoàn tất các thủ tục pháp lý để tiến hành thực hiện việc khảo sát đo đạc, cắm mốc và lập phương án bồi thường, thu hồi đất theo từng dự án, công trình, nhằm khắc phục tình trạng triển khai chậm do ách tắc bởi công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Đối với các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách, địa phương sẽ tiếp tục cải cách các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư; đồng thời quản lý và thực hiện tốt công tác thu hồi, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch được duyệt. Chú trọng đến các giải pháp thu hút vốn nhân rồi của các tầng lớp dân cư vào đầu tư phát triển; đẩy mạnh việc đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất.

Tích cực, chủ động trong tìm kiếm nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào địa bàn huyện, trong điểm vào nhóm ngành công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất sạch thân thiện môi trường, thương mại dịch vụ, du lịch...

5.2.2. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực

Đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, với cơ cấu ngành nghề và trình độ hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của huyện. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực thuộc các ngành mũi nhọn như tin học, viễn thông, tài chính, nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch.

Củng cố tổ chức bộ máy của cơ quan quản lý Nhà nước về đất đai của địa phương; tăng cường bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực ngành tài nguyên và môi trường, bổ sung đủ nhân sự có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu quản lý cho các cấp để thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Có chính sách khuyến khích thu hút, trọng dụng nhân tài.

Chú trọng công tác đào tạo qua việc mở các lớp tập huấn bồi dưỡng về công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và nghiệp vụ về quản lý đất đai – môi trường theo phương thức hợp nhất liên ngành cho cán bộ công chức làm công tác quy hoạch, kế hoạch và mời các đơn vị tư vấn trực thuộc có nhu cầu đào tạo tham dự.

5.3. Giải pháp tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện quy hoạch sử dụng đất

5.3.1. Giải pháp về chính sách

Tích cực tuyên truyền các hướng dẫn, quy định về thực hiện Luật Đất đai và các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai; tiếp tục rà soát, góp ý Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, ban hành và công khai quy trình thủ tục hành chính để thống nhất trong chỉ đạo, thực hiện và giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện.

Thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ đối với người sử dụng đất trực tiếp sản xuất có đất bị thu hồi, đặc biệt đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất sản xuất nông nghiệp thu hồi với diện tích lớn, phải chuyển đổi ngành nghề. Đối với các hộ di dời để thực hiện dự án cần được bố trí tái định cư hợp lý.

Khi giao đất, cho thuê đất cần phải tính đến năng lực thực hiện các dự án của chủ đầu tư để đảm bảo triển khai đúng tiến độ và khả thi. Chuyển dần các cơ sở sản xuất công nghiệp xen cài trong các khu dân cư vào các cụm công nghiệp; không giải quyết giao đất hoặc cho thuê đất để sản xuất công nghiệp trong các khu dân cư. Chấm dứt tình trạng chôn cất rải rác ngoài các khu vực đã được quy hoạch làm nghĩa trang, nghĩa địa.

Kiến nghị với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh, ban hành các quy định về sử dụng đất, bảo vệ môi trường phù hợp với tình hình mới, đặc biệt là các quy định có liên quan đến giải phóng mặt bằng nhằm thúc đẩy tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án; rà soát, điều chỉnh lại các chính sách về xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa để điều chỉnh nhằm khuyến khích các nhà đầu tư tham gia đầu tư những công trình y tế, giáo dục đạt chuẩn theo quy định.

5.3.2. Giải pháp quản lý và giám sát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Công bố công khai, kịp thời nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng pháp luật đất đai, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, thông qua đó tạo ra sự đồng thuận cao trong việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Phát huy vai trò của các cấp ủy đảng, tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân trong giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch các ngành, lĩnh vực cho phù hợp với quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt; việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải thống nhất chặt chẽ từ cấp huyện đến cấp xã, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

Bám sát quy hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm, làm cơ sở cho việc thực hiện quy hoạch được duyệt. Tiến hành giám sát thực hiện trên cơ sở phương án được duyệt.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai, đồng thời biểu dương các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

5.4. Các giải pháp khác

5.4.1. Giải pháp về khoa học, công nghệ

Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giám sát, quản lý, thực hiện quy hoạch sử dụng đất. Thực hiện điều tra đánh giá thóa hóa đất; chất lượng đất và tiềm năng đất đai; đánh giá ô nhiễm đất để khoanh vùng và có giải pháp bảo vệ và sử dụng cụ thể.

Tham gia mạng hệ thống thông tin cơ quan quản lý đất đai các cấp và các đơn vị có liên quan, đáp ứng nhu cầu nắm bắt thông tin của ngành và của người dân về quy hoạch sử dụng đất các cấp, các dự án.

Ứng dụng các công nghệ mới (GIS, viễn thám) vào công tác quản lý đất đai, tổ chức các khoá đào tạo chuyên đề tương thích với từng chương trình ứng dụng công nghệ mới, giúp người sử dụng nắm bắt nhanh và làm chủ công nghệ vận hành.

Ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhất là các chương trình giúp nâng cao năng suất và chất lượng công tác quy hoạch, giúp triển khai nhanh và đồng bộ về quy hoạch giữa các cấp.

Trang bị đồng bộ và kịp thời các thiết bị máy móc đáp ứng nhu cầu của công tác chuyển giao công nghệ mới vào quản lý sử dụng đất và lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

5.4.2. Giải pháp phối hợp

Khuyến khích, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho đầu tư tư nhân, bao gồm cả đầu tư ngoài địa phương. Khuyến khích và tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là các lĩnh vực có thể thu hồi được vốn đầu tư bằng nhiều hình thức. Trên cơ sở đó huy động ngày càng nhiều đầu tư của xã hội cho phát triển kết cấu hạ tầng, cần đẩy mạnh xã hội hóa việc đầu tư, thực hiện đa dạng hóa hình thức đầu tư, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia phát triển kết cấu hạ tầng, cần thực hiện một số giải pháp như sau:

- Phấn đấu tăng thu ngân sách từ việc chuyển mục đích sử dụng đất, cắt giảm đối đa các khoản chi thường xuyên chưa cần thiết để tăng chi đầu tư phát triển, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ đầu tư cấp thiết.

- Huy động khai thác quỹ đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, thực hiện quy hoạch các đô thị một cách hợp lý, đặc biệt là quy hoạch lại hệ thống công sở nhà nước, ưu tiên những vị trí có lợi thế về thương mại để tổ chức cho các nhà đầu tư đấu giá, tạo vốn đầu tư phát triển.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các địa phương trong quá trình thực hiện quy hoạch sử dụng đất và triển khai trên từng địa bàn. Ưu tiên lập quy hoạch chi tiết xây dựng các khu đất theo quy hoạch trên nền bản đồ địa chính để tạo thuận lợi cho việc giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng.

5.4.3. Tổ chức thực hiện

Việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải thống nhất chặt chẽ từ các cấp, các ngành đến địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu kính trình Hội đồng nhân dân thị xã thông qua quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 thị xã Vĩnh Châu để trình Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt theo quy định./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu: VT

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Liêm